

Lệnh về Chứng nhận Halal và Nhãn Halal năm 2005

Halal certificate and Halal label order, 2005

CONSTITUTION OF BRUNEI DARUSSALAM

(Order under Article 83(3))

HALAL CERTIFICATE AND HALAL LABEL ORDER, 2005

ARRANGEMENT OF SECTIONS

PART I

PRELIMINARY

1. Citation, commencement and long title.
2. Interpretation.

PART II

HALAL CERTIFICATE

3. Halal Certificate.
4. Application and requirements of issue of certificate.
5. Majlis to require inspection and analysis.
6. Issue of certificate.
7. Renewal of certificate.
8. Exhibition of certificate.

PART III

HALAL LABEL

9. Halal label.
10. Application and requirements of permit.
11. Majlis to require inspection and analysis.
12. Permit.

PART IV

BRUNEI DARUSSALAM
GOVERNMENT GAZETTE

INSPECTION COMMITTEE AND INSPECTIONS

13. Inspection Committee.
14. Members of Committee.
15. Meetings of Committee.
16. Committee to order inspection and analysis.
17. Committee may require furnishing of information.
18. Appointment of inspectors.
19. Powers of inspectors.
20. Entry etc. for inspection.
21. Authority card.
22. Costs and expenses.
23. Report of inspectors.
24. Report of Committee.

PART V

ENFORCEMENT

25. Enforcement officers.
26. Power to enter, seize etc.
27. Powers of arrest and investigation.
28. Examination.
29. Anything seized liable to forfeiture.
30. Order of forfeiture.
31. Court to order disposal of food seized.
32. Anything seized in respect of which there is no prosecution forfeited if not claimed within one month.
33. Limitation of liability.

PART VI

OFFENCES

- 34. Separation of food.
- 35. Exhibition of expired certificates.
- 36. Obstruction etc. of enforcement officers.
- 37. Failure to comply with order etc.
- 38. Furnishing of information.
- 39. Certificate and permit not to be altered.
- 40. General penalty.
- 41. Offence committed by partnerships, bodies corporate and agents and servants.

PART VII

GENERAL

- 42. Power of Majlis to revoke.
 - 43. Changes requiring approval.
 - 44. Changes in name of business etc.
 - 45. Changes in particulars of certificate.
 - 46. Replacement of lost or defaced certificate.
 - 47. Appeal against suspension or revocation.
 - 48. General Endowment Fund.
 - 49. Service of notices and other documents.
- BRUNEI DARUSSALAM
GOVERNMENT GAZETTE

630

- 50. Amendment of Schedules.
- 51. Regulations.

FIRST SCHEDULE — HALAL CERTIFICATE

SECOND SCHEDULE — HALAL LABEL

THIRD SCHEDULE — PERMIT

FOURTH SCHEDULE — FEES

Citation, commencement and long title

(1) This Order may be cited as the Halal Certificate and Halal Label Order, 2005 and shall commence on a date to be appointed by the Minister, with the approval of His Majesty the Sultan and Yang Di-Pertuan, by notification published in the Gazette.

(2) The long title of this Order is "An Order to provide for and regulate the issue of certificates and permits in respect of halal food and for matters connected therewith or incidental thereto"

Halal Certificate.

When exhibited in any place of business, the certificate shall mean that the food in relation to which the certificate is referring —

(a) neither is nor consists of or contains any part or matter of an animal that a Muslim is prohibited by Hukum Syara' to consume or that has not been slaughtered in accordance with Hukum Syara';

(b) does not contain anything that is considered to be impure in accordance with Hukum Syara';

(c) has been prepared using an instrument that is free from anything which is considered to be impure in accordance with Hukum Syara'; and

(d) has not in the course of preparation or storage, been in contact with or close proximity to any food that fails to satisfy paragraph (a), (b) or (c) and

Halal Label.

(1) When used in relation to food in the course of trade or business, the Halal Label shall mean that such food —

(a) neither is nor consists of or contains any part or matter of an animal that a Muslim is prohibited by Hukum Syara' to consume or that has not been slaughtered in accordance with Hukum Syara';

(b) does not contain anything that is considered to be impure in accordance with Hukum Syara’;

(c) has been prepared using an instrument that is free from anything which is considered to be impure in accordance with Hukum Syara’; and

(d) has not in the course of preparation or storage, been in contact with or close proximity to any food that fails to satisfy paragraph (a), (b) or (c) or anything that is considered to be impure in accordance with Hukum Syara’.

(2) The label shall be in the form as set out in the Second Schedule and shall be in the form of a label, tag, brand, mark, pictorial or other descriptive matter, written, printed, stencilled, marked, painted, embossed, impressed or inscribed on, or attached to, included in, belonging to or accompanying, any such food.

Committee to order inspection and analysis.

Upon receipt of any requirement referred to in section 5 or 11 or in subsection (3) of section 43, the Committee shall order the inspectors to carry out inspections at the concerned places of business and to take samples of any food therein for analysis.

The Committee may, by written notice, require the certificate holder or permit holder to furnish it within such time as may be specified in the notice with any documents or to provide any information to ensure that any requirements of, or any conditions imposed under, this Order have been complied with.

The Minister, with the approval of His Majesty the Sultan and Yang Di-Pertuan, shall appoint such number of persons as he may consider necessary to become inspectors, one of whom shall be the Chief Inspector, for the purposes of this Order.

Any inspector may, at any reasonable time, enter, inspect and examine any place, equipment, operation, storage, materials, records, food, and without payment take samples of food for analysis or any other purpose to ascertain whether, or to ensure that, any requirements of, or any conditions imposed under, this Order are being complied with.

The certificate holder or permit holder, as the case may be, and any other person having charge of any place or thing liable to inspection and examination under this Order shall allow the inspector entry thereto and give him every reasonable assistance and facility for the purposes of the inspection.

Offences

Any certificate holder who exhibits an expired certificate at his place of business is guilty of an offence and liable on conviction to a fine not exceeding \$4,000, imprisonment for a term not exceeding one year or both

Any person who —

- (a) refuses any enforcement officer access to any place;
- (b) assaults, obstructs, hinders or resists any enforcement officer in the exercise of his duties and powers under this Order; or
- (c) fails to comply with or contravenes any lawful requirement of an enforcement officer under this Order,

is guilty of an offence and liable on conviction to a fine not exceeding \$4,000, imprisonment for a term not exceeding one year or both.

Lệnh về Chứng nhận Halal và Nhãn Halal Brunei năm 2005

Hiến pháp Brunei Darussalam

(Lệnh lập theo Điều 83(3))

Lệnh về Chứng nhận Halal và Nhãn Halal năm 2005

I. Mục lục

1. Viện dẫn, ngày có hiệu lực và tiêu đề đầy đủ.
2. Giải thích từ ngữ.
3. Chứng chỉ Halal.
4. Hồ sơ và yêu cầu cấp chứng chỉ.
5. Yêu cầu kiểm tra và phân tích theo Majlis.
6. Cấp chứng chỉ.
7. Gia hạn chứng chỉ.
8. Trình chứng chỉ.
9. Nhãn Halal.
10. Hồ sơ xin cấp phép và các yêu cầu để xin giấy phép.
11. Yêu cầu kiểm tra và phân tích theo Majlis.
12. Giấy phép.
13. Ủy ban Kiểm tra.
14. Các thành viên của Ủy ban.
15. Các cuộc họp của Ủy ban.
16. Ủy ban ra lệnh kiểm tra và phân tích.

17. Ủy ban có thể yêu cầu cung cấp thông tin.
18. Bổ nhiệm thanh tra viên.
19. Quyền hạn của thanh tra viên.
20. Tiếp cận, vv, để thanh tra.
21. Thẻ thẩm quyền.
22. Chi phí và kinh phí.
23. Báo cáo của thanh tra viên.
24. Báo cáo của Ủy ban.
25. Cán bộ thực thi.
26. Quyền tiếp cận, thu giữ v.v.
27. Quyền bắt giữ và điều tra.
28. Kiểm tra.
29. Bất cứ thứ gì bị thu giữ thuộc phạm vi bị tịch thu.
30. Lệnh tịch thu
31. Tòa án ra lệnh xử lý thực phẩm bị tịch thu.
32. Bất cứ thứ gì bị thu giữ mà không bị truy tố sẽ bị tịch thu nếu không được yêu cầu trả lại trong vòng một tháng.
33. Giới hạn trách nhiệm.
34. Phân tách thực phẩm
35. Trình các chứng chỉ đã hết hạn.
36. Cản trở, vv, nhân viên thi hành công vụ.
37. Không tuân thủ mệnh lệnh v.v.

38. Cung cấp thông tin.
39. Giấy chứng nhận và giấy phép không được thay đổi.
40. Hình phạt chung.
41. Các hành vi vi phạm của các đối tác, cơ quan công ty, đại lý và người phục vụ.
42. Quyền thu hồi của Majlis.
43. Những thay đổi cần được chấp thuận.
44. Thay đổi tên doanh nghiệp v.v.
45. Những thay đổi về đặc điểm của chứng chỉ.
46. Thay thế chứng chỉ bị mất hoặc bị biến dạng.
47. Kháng cáo đối với quyết định đình chỉ hoặc thu hồi.
48. Quỹ Chung tay.
49. Dịch vụ thông báo và các tài liệu khác.
50. Sửa đổi Phụ lục áp dụng
51. Các quy định.

PHỤ LỤC ĐẦU TIÊN - CHỨNG CHỈ HALAL

PHỤ LỤC THỨ HAI - NHÃN HALAL

PHỤ LỤC THỨ BA - GIẤY PHÉP

PHỤ LỤC THỨ 4 - LỆ PHÍ

II. Các điều khoản chính

1. Tiêu đề ngắn gọn, tiêu đề đầy đủ và ngày có hiệu lực

Lệnh này được gọi ngắn gọn là Lệnh Chứng nhận Halal và Nhãn Halal năm 2005, có tiêu đề đầy đủ là “Lệnh về điều chỉnh và quy định việc cấp giấy chứng nhận và giấy phép liên quan đến thực phẩm halal và các vấn đề hoặc sự việc liên quan”.

Lệnh có hiệu lực từ ngày mà Bộ trưởng chỉ định, theo chấp thuận của Bộ hạ Sultan và Yang Di-Pertuan, qua thông báo đăng trên Công báo.

2. Chứng chỉ Halal

- Khi đi kèm với chứng chỉ Halal, thực phẩm không được phép chứa các thành phần bị cấm theo đạo Hồi.

- Doanh nghiệp nào muốn xin cấp chứng chỉ Halal thì phải nộp hồ sơ lên Majlis và đáp ứng các yêu cầu liên quan. Mỗi loại hình kinh doanh, mỗi địa điểm kinh doanh phải nộp một hồ sơ riêng.

- Khi nhận được hồ sơ, Majlis có thể yêu cầu hội đồng tiến hành kiểm tra địa điểm kinh doanh và thực phẩm đề nghị cấp chứng chỉ.

- Trường hợp Majlis thông qua báo cáo kiểm tra của Hội đồng và nhận thấy hồ sơ đề nghị đáp ứng được yêu cầu sẽ tiến hành cấp Chứng chỉ Halal.

- Chứng chỉ Halal đã cấp sẽ có giá trị trong vòng 1 năm, trừ trường hợp bị đình chỉ hay thu hồi sớm do vi phạm các điều kiện mà Majlis đưa ra.

- Doanh nghiệp được cấp Chứng chỉ phải nộp hồ sơ xin cấp lại trước khi Chứng chỉ hết hạn 30 ngày.

- Doanh nghiệp phải trưng bày Chứng chỉ tại địa điểm kinh doanh.

3. Nhãn Halal

- Khi được sử dụng cho thực phẩm trong kinh doanh, mang nhãn Halal có nghĩa là thực phẩm đó không chứa các thành phần bị cấm theo đạo Hồi

- Nhãn phải có hình thức theo quy định và phải ở dạng nhãn, thẻ, thương hiệu, nhãn hiệu, hình ảnh hoặc nội dung mô tả khác, được viết, in, ép kim, đánh dấu, sơn, dập nổi, dập hoặc được ghi lên, hoặc được gắn vào như một phần bên trong hoặc đi kèm thực phẩm.

- Doanh nghiệp nào muốn xin cấp phép sử dụng nhãn Halal thì phải nộp hồ sơ lên Majlis và đáp ứng các yêu cầu liên quan. Mỗi loại thực phẩm phải nộp một hồ sơ riêng.

- Khi nhận được hồ sơ, Majlis có thể yêu cầu hội đồng tiến hành kiểm tra địa điểm kinh doanh và thực phẩm đề nghị.

- Trường hợp Majlis thông qua báo cáo kiểm tra của Hội đồng và nhận thấy hồ sơ đề nghị đáp ứng được yêu cầu sẽ tiến hành cấp phép cho phép doanh nghiệp nộp hồ sơ sử dụng Nhãn Halal cho thực phẩm có liên quan. Trường hợp phát hiện có vi phạm các điều kiện theo quy định, doanh nghiệp có thể phải gỡ bỏ hoặc xóa Nhãn Halal trên bao bì thực phẩm, thu hồi thực phẩm theo hướng dẫn của Majlis và dừng sử dụng nhãn này.

- Ai cố tình sử dụng Nhãn halal khi chưa được cấp phép có thể bị phạt lên tới \$8000 hoặc bị phạt tù lên tới 2 năm hoặc cả 2 hình thức trên.

4. Hội đồng thanh kiểm tra Chứng chỉ Halal và Nhãn Halal

- Được thành lập theo quy định của Lệnh này, gồm nhiều thành viên từ các Bộ, có chủ tịch, thư ký

- Hội đồng có quyền yêu cầu tiến hành thanh kiểm tra địa điểm kinh doanh, lấy mẫu thực phẩm, yêu cầu doanh nghiệp được cấp chứng chỉ hoặc nhãn Halal cung cấp thông tin, tài liệu chứng minh đáp ứng yêu cầu đã nêu.

- Thanh tra viên được phép tiếp cận, kiểm tra và xem xét bất kỳ địa điểm, thiết bị, hoạt động, lưu trữ, vật liệu, hồ sơ, thực phẩm và lấy mẫu thực phẩm mà không

cần thanh toán để phục vụ phân tích hoặc bất kỳ mục đích nào khác để xác định xem hoặc để đảm bảo rằng bất kỳ yêu cầu nào hoặc bất kỳ điều kiện nào áp dụng theo Lệnh này được tuân thủ. Chi phí phát sinh do việc thanh kiểm tra này sẽ do doanh nghiệp được cấp chứng chỉ, nhãn Halal thanh toán trong vòng 14 ngày.

- Cán bộ thực thi (có thể là thanh tra viên, cán bộ an toàn thực phẩm, cán bộ hải quan, cảnh sát...) có quyền thu giữ, lấy mẫu thực phẩm vi phạm quy định và các tài liệu kèm theo và đưa ra thông báo bằng văn bản.

- Nếu bất kỳ người nào đã bị kết án về bất kỳ hành vi vi phạm nào đối với Lệnh này, tòa án có thể ra lệnh xử lý bất kỳ thực phẩm nào bị tịch thu, dù bị tịch thu hay không, phải được xử lý theo cách thức mà tòa án đưa ra. Nếu thực phẩm đó đã được nhập khẩu, tòa án có thể ra lệnh cho người đó trả lại, bằng chi phí của mình, cho quốc gia mà nó đã được xuất khẩu đi.

5. Vi phạm và xử phạt

- Bất kỳ người có chứng chỉ nào trình chứng chỉ hết hạn tại địa điểm kinh doanh của mình đều phạm tội và bị kết án phạt tiền không quá \$4.000, phạt tù có thời hạn không quá một năm hoặc cả hai.

- Bất kỳ người nào đánh dấu hoặc nhập vào, hoặc tẩy xóa hoặc thay đổi bất kỳ mục nhập nào trên, bất kỳ giấy chứng nhận hoặc giấy phép nào đều phạm tội và bị kết án phạt tiền không quá \$4.000, phạt tù có thời hạn không quá một năm hoặc cả hai.

- Bất kỳ người nào (a) từ chối bất kỳ nhân viên thực thi nào tiếp cận bất kỳ địa điểm nào; (b) hành hung, cản trở, cản trở hoặc chống lại bất kỳ viên chức thực thi nào trong việc thi hành nhiệm vụ và quyền hạn của mình theo Lệnh này; hoặc (c) không tuân thủ hoặc trái với bất kỳ yêu cầu hợp pháp nào của nhân viên thực thi

theo Lệnh này có thể bị phạm tội và bị kết án với mức phạt tiền không quá \$4,000, bị phạt tù có thời hạn không quá một năm hoặc cả hai.

- Bất kỳ người nào không tuân thủ hoặc làm trái, bất kỳ mệnh lệnh nào do Majlis đưa ra theo, hoặc bất kỳ yêu cầu nào, hoặc bất kỳ điều kiện nào được áp đặt theo Lệnh này đều phạm tội và phải chịu mức phạt tiền không vượt quá \$8.000, phạt tù với thời hạn không quá 2 năm hoặc cả hai.

6. Các thay đổi cần được phê duyệt.

(1) Sẽ không có thay đổi nào được thực hiện nếu không có sự chấp thuận trước của Majlis đối với quyền sở hữu của một doanh nghiệp hoặc các vấn đề khác như được nêu trong các điều kiện để được cấp giấy chứng nhận hoặc giấy phép.

(2) Người được cấp chứng chỉ hoặc người có giấy phép, tùy từng trường hợp, sẽ nộp đơn xin phê duyệt theo hình thức mà Majlis có thể xác định.

(3) Sau khi nhận được đơn đó, Majlis có thể yêu cầu Ủy ban kiểm tra địa điểm kinh doanh và phân tích bất kỳ thực phẩm nào, và báo cáo về việc đó.

(4) Sau khi xem xét thích đáng báo cáo của Ủy ban, Majlis có thể chấp thuận thay đổi được đề xuất và thông báo cho người nộp đơn về thay đổi đó.

(5) Trong trường hợp đơn đăng ký liên quan đến những thay đổi trong thành phần của thực phẩm liên quan đến giấy phép đã được cấp, sau khi thanh toán lệ phí quy định trong Phụ lục thứ tư, Majlis sẽ cấp giấy phép mới theo mẫu quy định. trong Phụ lục thứ ba cho phép người nộp đơn sử dụng nhãn trên bao bì thực phẩm tuân theo các điều kiện mà Majlis cho là phù hợp.